

بِسْمِ اللَّهِ الرَّحْمَنِ الرَّحِيمِ

سورة العلق

SURAH AL-ALAQ

(HÒN MÁU ĐẶC) (96)

Mặc khải tại Makkah



سورة العلق نيكيتي تسعة آية

بِسْمِ اللَّهِ الرَّحْمَنِ الرَّحِيمِ
اقْرَأْ بِاسْمِ رَبِّكَ الَّذِي خَلَقَ^١ خَلَقَ الْإِنْسَانَ مِنْ عَلَقٍ^٢
اقْرَأْ وَرَبُّكَ الْأَكْرَمُ^٣ الَّذِي عَلَّمَ بِالْقَلَمِ^٤ عَلَّمَ الْإِنْسَانَ مَا
لَمْ يَعْلَمْ^٥ كَلَّا إِنَّ الْإِنْسَانَ لِكَبَّاسٍ^٦ كَانٍ^٧ أَنْ رَأَاهُ اسْتَغْنَى^٨ إِنَّ
إِلَىٰ رَبِّكَ الرَّجْعِي^٩ أَرَأَيْتَ الَّذِي يَنْهَى^{١٠} عَبْدًا إِذَا صَلَّى^{١١}
أَرَأَيْتَ إِنْ كَانَ عَلَى الْهُدَىٰ^{١٢} أَوْ أَمَرَ بِالتَّقْوَىٰ^{١٣} أَرَأَيْتَ إِنْ
كَذَّبَ وَتَوَلَّىٰ^{١٤} أَلَمْ يَعْلَمْ بِأَنَّ اللَّهَ يَرَىٰ^{١٥} كَلَّا لَئِنْ لَمْ يَنْتَهِ
لَنَسْفَعْنَا بِالنَّاصِيَةِ^{١٦} نَاصِيَةٍ كَاذِبَةٍ خَاطِئَةٍ^{١٧} فَلْيَدْعُ نَادِيَهُ^{١٨}
سَدِّعُ الزَّبَانِيَةَ^{١٩} كَلَّا لَا تَطِعُهُ وَاسْجُدْ وَاقْتَرِبْ^{٢٠} السجدة

بِسْمِ اللَّهِ الرَّحْمَنِ الرَّحِيمِ

Nhân danh Allah, Đấng Rất mực Độ lượng, Đấng Rất mực Khoan dung.

اقْرَأْ بِاسْمِ رَبِّكَ الَّذِي خَلَقَ (١)

1- Hãy đọc! Nhân danh Rabb của Ngươi, Đấng đã tạo,

خَلَقَ الْإِنْسَانَ مِنْ عَلَقٍ (٢)

2- Đã tạo con người từ một hòn máu đặc.

اقْرَأْ وَرَبُّكَ الْأَكْرَمُ (٣)

3- Hãy đọc! Và Rabb của Ngươi Rất Mực Quảng đại.

الَّذِي عَلَّمَ بِالْقَلَمِ (٤)

4- Đấng đã dạy (kiến thức) bằng cây viết;

عَلَّمَ الْإِنْسَانَ مَا لَمْ يَعْلَمَ (٥)

5- Đã dạy con người điều mà y không biết.

كَلَّا إِنَّ الْإِنْسَانَ لَيْطَغَى (٦)

6- Nhưng không! Quả thật, con người thái quá,

أَنْ رَأَاهُ اسْتَغْفَى (٧)

7- Bởi vì y tự thấy mình đầy đủ.

إِنَّ إِلَىٰ رَبِّكَ الرُّجْعَى (٨)

8- Quả thật, y sẽ trở lại gặp Rabb của Ngươi (ở Đồi sau).

أَرَأَيْتَ الَّذِي يَنْهَى (٩)

9- Há Ngươi có thấy một kẻ (Abu Jahl) đã ngăn cản

عَبْدًا إِذَا صَلَّى (١٠)

10- Một người bẻ tôi (Muhammad) khi Ngươi dâng lễ Salah?

أَرَأَيْتَ إِنْ كَانَ عَلَىٰ الْهُدَىٰ (١١)

11- Há Ngươi xét thấy y được hướng dẫn hay chẳng?

أَوْ أَمَرَ بِالتَّقْوَىٰ (١٢)

12- Hoặc truyền bảo (người khác) nên sợ Allah hay chẳng?

أَرَأَيْتَ إِنْ كَذَّبَ وَتَوَلَّىٰ (١٣)

13- Há Ngươi có thấy y phủ nhận sự thật và quay bỏ đi?

أَلَمْ يَعْلَم بِأَنَّ اللَّهَ يَرَى (١٤)

14- Há y không biết rằng Allah Hằng thấy (tất cả)?

كَلَّا لَئِنْ لَمْ يَنْتَه لِنَسْفَعَنَّ بِالنَّاصِيَةِ (١٥)

15- Nhưng không! Nếu y không chịu ngưng (phá rối) thì chắc chắn TA sẽ
nắm chùm tóc trán (của y)

نَاصِيَةٍ كَاذِبَةٍ خَاطِئَةٍ (١٦)

16- Một chùm tóc lão khoét, tội lỗi.

فَلْيَدْعُ نَادِيَهُ (١٧)

17- Hãy để y gọi bè nhóm của y (đến giúp);

سَدْعُ الزَّبَانِيَةِ (١٨)

18- TA sẽ gọi các cảnh vệ của Hỏa ngục (đến trừng trị).

كَلَّا لَا تُطِعْهُ وَأَسْجُدْ وَاقْتَرِبْ (١٩)

19.- Nhưng không! Chớ nghe theo y. Và hãy phủ phục và đến gần (Ngài).



Allah (ﷻ) đã phán:

قال الله تعالى: ﴿ اقْرَأْ بِاسْمِ رَبِّكَ الَّذِي خَلَقَ (١) ﴾ ﴿ خَلَقَ الْإِنْسَانَ مِنْ عَلَقٍ (٢) ﴾

((1- Hãy đọc! Nhân danh Rabb của Người, Đấng đã tạo,))

((2- Đã tạo con người từ một hòn máu đặc.))

◆. Niềm vinh dự và tính cao quý của con người nằm ở kiến thức hiểu biết của con người:

Hai Ayat này là Ngài phán cho biết về sự khởi đầu của sự tạo hóa ra con người từ một hòn máu đặc, và với Thuộc tính Rộng lượng, Khoan dung của Allah (ﷻ) đã dạy cho con người biết được những gì mà con người không biết. Allah (ﷻ) ưu đãi và nâng vị thế của con người lên cao qua việc ban cho con người kiến thức. Và đó cũng là phẩm giá cao quý của Tổ tông Nhân loại là Thiên sứ Adam (عليه السلام) là có được vị thế cao hơn cả các vị Thiên thần nữa. Kiến thức đôi lúc thì ở trong tâm trí; đôi lúc thì ở trên cái lưỡi và đôi lúc thì được viết xuống bằng những ngón tay. Vì thế, kiến thức có thể là lời nói và văn bản trí thức.

Vì lẽ đó, Allah (ﷻ) đã phán:

قال الله تعالى: ﴿ اقْرَأْ وَرَبُّكَ الْأَكْرَمُ (٣) ﴾ ﴿ الَّذِي عَلَّمَ بِالْقَلَمِ (٤) ﴾ ﴿ عَلَّمَ الْإِنْسَانَ مَا لَمْ يَعْلَمْ (٥) ﴾

((3- Hãy đọc! Và Rabb của Người Rất Mực Quảng đại.))

((4- Đáng đã dạy (kiến thức) bằng cây viết;))

((5- Đã dạy con người điều mà y không biết.))

Có một Hadith nói rằng: “Kiến thức được ghi chép lại bằng chữ viết.”

Ngoài ra, cũng có một Hadith nói rằng: “Những ai hành động theo những gì mà y hiểu biết, thì Allah (ﷻ) sẽ làm cho y thừa hưởng kiến thức mà y không biết.”

Allah (ﷻ) phán tiếp:

قال الله تعالى: ﴿كَلَّا إِنَّ الْإِنْسَانَ لَيْطْفَىٰ (٦)﴾ ﴿أَنْ رَأَاهُ اسْتَغْنَىٰ (٧)﴾

6- Nhưng không! Quả thật, con người thái quá,

7- Bởi vì y tự thấy mình đầy đủ.

◆. Lời cảnh báo chống lại sự thái quá của con người trong việc ham muốn của cải:

Allah (ﷻ) phán bảo rằng con người cảm thấy rất vui thích, đầy xấu xa và thái quá khi tự thấy mình đầy đủ và giàu có. Allah (ﷻ) đe dọa, cảnh cáo và khiển trách con người qua Lời phán của Ngài (ﷻ) như sau:

قال الله تعالى: ﴿إِن إِلَىٰ رَبِّكَ الرَّجْعَىٰ (٨)﴾

((8- Quả thật, y sẽ trở lại gặp Rabb của Người (ở Đồi sau).))

Có nghĩa rằng trở về gặp Allah (ﷻ) là điểm đến cuối cùng của con người. Ngài (ﷻ) sẽ phán xét con người dựa vào số tài sản mà con người từ đâu kiếm được và đã tiêu xài nó như thế nào.

◆. Lời chửi rủa của Abu-Jahl và lời đe dọa bắt giữ Thiên Sứ Muhammad (ﷺ):

Allah (ﷻ) đã phán như sau:

قال الله تعالى: ﴿أَرَأَيْتَ الَّذِي يَنْهَىٰ (٩)﴾ ﴿عَبْدًا إِذَا صَلَّىٰ (١٠)﴾

((9- Há Người có thấy một kẻ (Abu Jahl) đã ngăn cản))

((10- Một người bề tôi (Muhammad) khi Người dâng lễ Salah?))

Hai Ayat trên là phán về Abu Jahl (câu xin Allah (ﷻ) nguyên rủa y). Y đe dọa Thiên sứ Muhammad (ﷺ) do bởi Người (ﷺ) dâng lễ nguyện Solah tại Ngõ đền Ka'bah. Vì lẽ đó, bước đầu Allah (ﷻ) đã khiển trách y qua Lời phán:

قال الله تعالى: ﴿أَرَأَيْتَ إِنْ كَانَ عَلَىٰ الْهُدَىٰ (١١)﴾

((11- Há Người xét thấy y được hướng dẫn hay chẳng?))

Nhà người (Abu Jahl) có nghĩ rằng người đàn ông¹ mà nhà người đang ngăn cản thì đang đi trên một đường ngay chính không?

Allah (ﷻ) đã phán tiếp:

قال الله تعالى: ﴿ أَوْ أَمَرَ بِالتَّقْوَى (١٢) ﴾

((12- Hoặc truyền bảo (người khác) nên sợ Allah hay chẳng?))

Vâng, nhà người đã quở trách và hăm dọa Người (ﷻ) do bởi Người (ﷻ) dâng lễ nguyện Solah tại Ngôi đền Ka'bah.

Allah (ﷻ) đã phán:

قال الله تعالى: ﴿ أَرَأَيْتَ إِنْ كَذَّبَ وَتَوَلَّى (١٣) ﴾ ﴿ أَلَمْ يَعْلَم بِأَنَّ اللَّهَ يَرَى (١٤) ﴾

((13- Há Người có thấy y phủ nhận sự thật và quay bỏ đi?))

((14- Há y không biết rằng Allah Hằng thấy (tất cả)?))

Có nghĩa rằng người đã ngăn cản Thiên sứ Muhammad (ﷺ) thì đang bị làm đường lạc lối. Y biết rõ rằng Allah (ﷻ) nhìn thấy và nghe rõ lời y nói; và Ngài (ﷻ) sẽ trừng phạt y về những gì mà y đã làm.

Allah (ﷻ) cảnh cáo y qua Lời phán:

قال الله تعالى: ﴿ كَلَّا لَئِن لَّمْ يَنْتَهِ لَنَسْفَعَنَ بِالتَّاصِيَةِ (١٥) ﴾

((15- Nhưng không! Nếu y không chịu ngưng (phá rối) thì chắc chắn TA sẽ nắm chùm tóc trán (của y).))

Có nghĩa rằng nếu như y không từ bỏ tính ngoan cố và sự bất hòa với Thiên sứ Muhammad (ﷺ) thì Allah (ﷻ) sẽ bôi đen y vào Ngày Phán Xét.

Allah (ﷻ) đã phán như sau:

قال الله تعالى: ﴿ نَاصِيَةٍ كَاذِبَةٍ خَاطِئَةٍ (١٦) ﴾

((16- Một chùm tóc lão khoét, tội lỗi.))

Có nghĩa là trên trán của Abu Jahl sẽ bị khắc câu “*kẻ lão khoét và kẻ chuyên làm những việc tội lỗi*”.

Allah (ﷻ) đã phán như sau:

قال الله تعالى: ﴿ فَلْيَدْعُ نَادِيَهُ (١٧) ﴾

((17- Hãy để y gọi bè nhóm của y (đến giúp);))

¹. Thiên sứ Muhammad (ﷺ)

Có nghĩa là y sẽ kêu gọi người dân của y và bộ lạc của y đến trợ giúp y.

Allah (ﷻ) đã phán như sau:

قال الله تعالى: ﴿ سَنَدْعُ الزَّبَانِيَةَ (١٨) ﴾

((18- TA sẽ gọi các cảnh vệ của Hỏa ngục (đến trừng trị).))

Có nghĩa là Allah (ﷻ) sẽ mệnh lệnh cho các Thiên thần của Hỏa ngục đến trừng trị. Và từ đó thì y sẽ nhận biết được ai sẽ là người giành chiến thắng. Nhóm của Allah (ﷻ) hay là nhóm của y giành chiến thắng?

Imam Al-Bukhari ghi chép lại rằng ông Ibn Abbas (رضي الله عنه) đã thuật lại như sau: “Abu Jahl nói: ‘*Nếu như ta nhìn thấy Muhammad đang lễ nguyện Solah tại Ngôi đền Ka’bah thì ta sẽ dậm mạnh lên cổ của Người.*’ Khi lời nói của Abu Jahl được truyền đến tai Thiên sứ Muhammad (ﷺ) thì Người (ﷺ) đã nói như sau:

قال رسول الله صلى الله عليه وسلم: " لئن فعل لأخذته الملائكة "

“Nếu như y làm như thế thì các vị Thiên thần sẽ bắt giữ y.”

Imam At-Tirmidhi và Imam An-Nasa’i cũng đã có ghi chép lại Hadith này trong Quyển sách Tafsir của hai Imam.

Tương tự, Imam Ahmad, Imam At-Tirmidhi, Imam An-Nasa’i và ông Ibn Jarir đã ghi chép lại từ ông Ibn Abbas (رضي الله عنه) như sau:

- “Thiên sứ Muhammad (ﷺ) đang dâng lễ nguyện Solah tại Maqam² thì Abu Jahl bin Hisham đi ngang qua Người (ﷺ) và nói: ‘*Này hỡi Muhammad! Ta đã không ngăn cản Người làm điều này chứ?*’
- Y hăm dọa Thiên sứ của Allah (ﷻ) và Thiên sứ (ﷺ) trở nên tức giận với y và Người (ﷺ) đã quở trách y.
- Y nói: ‘*Hỡi Muhammad! Người lấy Allah ra hăm dọa ta được gì nào? Ta có rất nhiều bà con thân thuộc với ta tại thung lũng này.*’

Sau đó thì Allah (ﷻ) đã mặc khải:

قال الله تعالى: ﴿ فليدع ناديه . سَنَدْعُ الزَّبَانِيَةَ ﴾

((17- Hãy để y gọi bè nhóm của y (đến giúp); TA sẽ gọi các cảnh vệ của Hỏa ngục (đến trừng trị).))

Sau đó, ông Ibn Abbas (رضي الله عنه) đã nói như sau: “*Nếu như y gọi người dân của y đến giúp thì các Thiên thần của Hỏa ngục sẽ bắt giữ y ngay lập tức.*”³

². Dấu chân của Thiên sứ Ibrahim (عليه السلام).

Ông Ibn Jarir ghi chép lại từ ông Abu Hurayrah (رضي الله عنه) rằng Abu Jahl đã nói như sau: “*Có phải Muhammad đã phủ đất bụi lên khuôn mặt của Người (lúc phủ phục - Sujud) khi các người đang ở đó phải không?*”

Họ (người dân) đáp: “*Vâng, đúng như vậy!*”

Sau đó thì y (Abu Jahl) nói như sau: “*Nhân danh Al-Lat và Al-`Uzza⁴, nếu như ta nhìn thấy Muhammad dâng lễ nguyện Solah tại Ngõi đền Ka`bah nữa thì ta sẽ dậm mạnh lên cổ của Người và chắc chắn ta sẽ ghì khuôn mặt của Người vào đất bụi.*”

Thiên sứ Muhammad (ﷺ) đi vào Ngõi đền Ka`bah và tiến hành dâng lễ nguyện Solah. Đây là một cơ hội rất thuận tiện cho Abu Jahl dậm lên cổ của Người (ﷺ), nhưng y đã tháo lui và lấy hai tay che phủ cơ thể của y lại như có điều gì đó không tốt lành đang đến với y. Lúc đó, có người đã hỏi với y như sau: “*Điều gì đang xảy ra với ông vậy?*”

Y đáp: “*Quả thực, giữa ta và Muhammad có một ranh hào lửa, những sinh vật to lớn và những đôi cánh khổng lồ ngăn cách.*”

Thiên sứ của Allah (ﷻ) đã nói như sau:

قال رسول الله صلى الله عليه وسلم: "لَوْ دَنَا مِنِّي لِأَخْتَطَفْتُهُ الْمَلَائِكَةُ عُضْوًا عُضْوًا"

“Nếu như y đến gần Ta thì các vị Thiên thần sẽ vồ lấy y đánh tui bụi.”

Người thuật lại Hadith này đã nói thêm như sau: “Allah (ﷻ) đã mặc khải Ayah: ﴿ كَلَّا إِنَّ الْإِنْسَانَ لَيْطَغَى ﴾ cho đến kết thúc Surah Al-‘Alaq. Nhưng ta thì lại không biết rõ là nó có liên quan đến Hadith của ông Abu Hurayrah (رضي الله عنه) hay không nữa.”

Imam Ahmad bin Hanbal, Imam Muslim, Imam An-Nasa’i và ông Ibn Abi Hatim đều đã có ghi chép lại Hadith này.

◆. Niềm vui dành cho Thiên Sứ Muhammad (ﷺ):

Allah (ﷻ) đã phán như sau:

قال الله تعالى: ﴿ كَلَّا لَا تُطِغُهُ ... ﴾

³. Imam At-Tirmidhi nói rằng Hadith này là Hadith Sahih.

⁴. Al-Lat và Al-`Uzza là tên gọi của hai bực tượng mà người dân Makkah tôn thờ trước khi Makkah được giải phóng.

((Nhưng không! Chớ nghe theo y ...))

Có nghĩa là: ‘Hỡi Muhammad (ﷺ)! Đừng tuân theo những điều mà y ngăn cản Người. Hãy kiên định trong việc thờ phụng Allah (ﷻ) và dâng lễ nguyện Solah thật nhiều. Hãy dâng lễ nguyện Solah tại bất cứ nơi nào mà Người (ﷺ) muốn và đừng lo sợ y về bất cứ điều gì cả. Quả thực, Allah (ﷻ) sẽ bảo vệ Người (ﷺ) và giúp Người (ﷺ) chống lại y và bè nhóm của y.’

﴿ ... وَاسْجُدْ وَاقْتَرِبْ (١٩) ﴾

((19- ... Và hãy phủ phục và đến gần (Ngài).))

Trong Sahih Muslim, ông Abu Salih (رضي الله عنه) kể lại rằng ông Abu Hurayrah (رضي الله عنه) thuật lại rằng Thiên sứ của Allah (ﷺ) đã có nói như sau:

قال الله تعالى: " أَقْرَبُ مَا يَكُونُ الْعَبْدُ مِنْ رَبِّهِ وَهُوَ سَاجِدٌ . فَأَكْثِرُوا الدُّعَاءَ "

“Sự gần gũi nhất mà một bề tôi có thể đến với Đấng Chủ Tể của y là lúc y phủ phục (Sujud). Do đó, hãy thỉnh cầu thật nhiều trong lúc phủ phục.”

Thiên sứ Muhammad (ﷺ) thường phủ phục lúc xướng đọc (Sujud Tilawah):

﴿ إِذَا السَّمَاءُ انْشَقَّتْ ﴾ سورة الإنشقاق : ١

((Khi bầu trời nứt ra,)) [Surah Al-Inshiqaq: 1]

Và;

﴿ اقْرَأْ بِاسْمِ رَبِّكَ الَّذِي خَلَقَ ﴾ سورة العلق : ١

((Hãy đọc! Nhân danh Rabb của Người, Đấng đã tạo,)) [Surah Al-‘Alaq: 1]

والله أعلم وصلى الله وسلم على نبينا محمد وعلى آله وصحبه أجمعين

كل الحقوق
محفوظة

Roh Man Ibrahim
Cựu sinh viên UIA, Malaysia
Chuyển dịch

